

Cần sớm kết thúc 12 năm kinh tế phi thị trường

PGS.TS. TRẦN NGỌC THƠ

Câu chuyện “tín hiệu thì bên trái nhưng rẽ bên phải” của VN (signal left but turn right) xem ra cũng không dễ đoán hơn so với người láng giềng Trung Hoa, cũng có thể là nó rẽ bên trái nhưng cũng có thể là rẽ sang phải, nghĩa là có thể nó xoay vòng vòng mà không có lối ra?

Tính từ ngày gia nhập WTO, VN sẽ bị đối xử 12 năm trong tình trạng của một nền kinh tế phi thị trường (so với Trung Quốc là 15 năm); cái giá phải trả cho việc bị phân biệt như thế đắt đến mức nào? Do có những tương đồng nên trước hết ta hãy bắt đầu câu chuyện từ cách giải mã... “ván cờ Trung Hoa”, tức là cách thức mà Trung Quốc đã và đang làm kể từ khi là thành viên WTO, hòng có thể học tập kinh nghiệm gì đó cho riêng mình?

Học tập theo mô hình Trung Quốc là vô cùng nguy hiểm

Sau 6 năm gia nhập WTO, ngoài những thành quả đạt được, Trung Quốc vẫn chưa chứng minh thuyết phục với Mỹ và EU về việc mình muốn kết thúc sớm quy chế 15 năm kinh tế phi thị trường. Khu vực quốc doanh vẫn tiếp tục giữ vị trí thống soái; quyền sở hữu trí tuệ chưa được thực hiện như những gì đã hứa; khu vực nông nghiệp vẫn còn được trợ cấp dưới hình thức này hình thức khác; vấn đề minh bạch hóa chưa rõ ràng; vẫn còn tình trạng phân biệt đối xử; đồng nhân dân tệ liên tục được định giá quá thấp. Hệ quả là Trung Quốc luôn bị đe dọa bởi các vụ kiện bán phá giá với trung bình mỗi năm có tới 20 vụ kiện.

Giá phải trả như thế có quá đắt hay không thì vẫn khó cho người ngoài cuộc phán xét do lẽ họ đã vô cùng khôn ngoan để sớm ở vào vị thế của người có thể giải thích các quy định ván cờ WTO theo cách của mình, cho dù không phải họ là người sáng lập ra nó. Họ đã chủ

động để có quyền tính toán nước đi thiệt hơn với thế trận đang nghiêng về mình.

Có thể hình dung trận thế mà Trung Quốc đang tính toán bằng cách điểm lại phiên đàm phán Mỹ-Trung mới đây vào giữa tháng 12.2006. Trái với những tuyên bố mạnh mẽ trước đó, cuối cùng phía Mỹ vẫn không thể nào áp đặt được quan điểm và lệnh trừng phạt áp tăng thuế lên hàng xuất khẩu Trung Quốc về việc phía Mỹ luôn quy cho đồng nhân dân tệ liên tục được định giá quá thấp và do việc Trung Quốc đã và vẫn còn kế hoạch tiếp tục bơm tiền ào ạt để hình thành các tập đoàn kinh tế nhà nước khổng lồ, những việc làm mà phía Mỹ quy cho là Trung Quốc đang trên con đường tiến đến “trượt lùi”.

Đối với Trung Quốc, các lập luận kinh tế thị trường hay phi thị trường, cái cách hay là trượt lùi không quan trọng bằng lập luận gây nhiều tranh cãi rằng “tôi làm thế là vì lợi ích của nhân dân tôi”, quyền được biện minh của kẻ mạnh. Có lẽ vì thế mà Mỹ, cũng một kẻ mạnh khác, gần đây cũng đã không nề hà gì khi chính thức bác bỏ đơn của Trung Quốc xin yêu cầu được công nhận nền kinh tế thị trường, đương nhiên đó cũng là vì quyền lợi của nhân dân Mỹ.

VN có thể học tập “ván cờ Trung Hoa”? Nếu có thì câu hỏi tiếp theo là ta có ở vào vị thế đủ để được ngồi vào bàn cờ? Nhưng thay vì trả lời thẳng các câu hỏi, hãy thử điểm xem VN đang tính toán những “thế gì” cho ván cờ WTO của mình (cách chúng ta dùng từ sân

chơi dường như không phù hợp khi nói về WTO).

Có lẽ điều quan trọng nhất cần nói đến trước tiên là khu vực quốc doanh, khu vực vốn vẫn được tiếp tục tuyên bố là chủ đạo. Thế nhưng, để xem chủ trương này là như thế nào trong thực tế có lẽ cần viện dẫn đến hình ảnh mà người ta thường hay nói đến cách mà người Trung Hoa nói và làm theo kiểu “đừng tin những gì tôi nói mà hãy nhìn những gì tôi làm” (signal left but turn right).

Đối với VN, khái niệm chủ đạo của khu vực nhà nước (được thừa nhận chính thức trong văn kiện đại hội Đảng X) có lẽ không quan trọng bằng thực tế đang diễn ra. Những chính sách trong thời gian qua và sắp tới cho thấy khu vực tư nhân sắp tới đây mới chính là động lực tăng trưởng chính của nền kinh tế. Nhưng điều này cũng không có nghĩa khu vực tư nhân mới là những gì mà nhà nước quan tâm nhiều nhất, những động thái gần đây cho thấy Nhà nước vẫn còn quá nhiều ưu ái cho khu vực DNNN, mà điển hình là việc liên tục bơm tiền cho các tập đoàn kinh tế nhà nước thông qua việc chính phủ phát hành trái phiếu quốc tế rồi sau đó cho các DNNN vay lại?

Cho nên câu chuyện “tín hiệu thì bên trái nhưng rẽ bên phải” của VN (signal left but turn right) xem ra cũng không dễ đoán hơn so với người láng giềng Trung Hoa, cũng có thể là nó rẽ bên trái nhưng cũng có thể là rẽ sang phải, nghĩa là có thể nó xoay vòng vòng mà không có lối ra?

Nhưng cho dù như thế nào đi chăng nữa thì với vị thế hiện tại của mình, khôn khéo nhất là ta phải tự tính toán cho riêng mình thay vì chơi "ván cờ Trung Hoa" để rồi bị đối xử đúng 12 năm kinh tế phi thị trường và có thể là còn nhiều hơn thế nữa, một kiểu phân biệt đối xử vô cùng nguy hại đến kế hoạch tăng trưởng đầy tham vọng cho những năm sắp đến. Người khổng lồ như Trung Quốc thì được phép và có quyền làm càn nhưng VN thì không thể đi theo con đường "ý lớn làm càn" như thế.

Đứng ở khía cạnh này và trong một chừng mực nào đó, xem ra VN đã có động thái nhằm kết thúc sớm 12 năm an phận kinh tế phi thị trường hoặc chỉ ít đó cũng là vì hướng đến mục tiêu của bản thân là "dân giàu nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ văn minh" bằng quyết tâm (hay chỉ là ý chí?) chấm dứt can thiệp trực tiếp của Nhà nước vào nền kinh tế.

Tất nhiên nói và làm là hai việc khác nhau. Vấn đề khó nhất đối với VN là tình trạng "trên bảo dưới không nghe", vì vậy không phải không có lý khi năm 2007 được lấy là năm của cải cách hành chính để tăng tốc trong phát triển kinh tế, đồng thời cũng là năm thực hiện chủ trương "xóa Bộ chủ quản" đối với DNNN.

Cách tính toán thế trận trong khai cuộc của "ván cờ VN" như thế là phù hợp với vị thế hiện nay, vấn đề là liệu chúng ta có "đu sức" để đi tiếp trọn con đường của mình hay không mà thôi.

Rủi ro nhất đối với VN là siêu bộ và các siêu tập đoàn

Trước mắt, vẫn còn khá nhiều vấn đề mà VN cần phải xử lý một cách khôn khéo để có thể đạt được mục tiêu kết thúc sớm 12 năm kinh tế phi thị trường. Có lẽ điều quan trọng nhất mà VN phải cân nhắc thật kỹ lưỡng là tình trạng thành lập những siêu bộ hay siêu tập đoàn quá khổng lồ. Đây cũng chính là nguy cơ luôn rình rập Trung Quốc khi liên tục bị Mỹ và EU dọa sẽ kiện ra

WTO trong thời gian qua.

Dư luận hiện rất quan ngại trước khả năng tập trung quá nhiều định chế như Ủy ban chứng khoán nhà nước (UBCKNN) hoặc Tổng công ty đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước và Ngân hàng phát triển VN vào một quyền lực Bộ tài chính.

Cơ chế này có khả năng vi phạm nguyên tắc rất cơ bản của một sân chơi bình đẳng trong lộ trình hội nhập WTO. Thường thì UBCKNN ở các quốc gia như Mỹ, Trung Quốc và các nước Đông Nam Á (trừ Thái Lan) cùng với Anh và Hàn Quốc (là Ủy ban giám sát tài chính) đều ở vị thế độc lập để không chịu sự can thiệp chính trị của các quan chức chính phủ. Như vậy, có thể khẳng định rằng hầu hết các quốc gia trên thế giới đều đặt UBCKNN ở một vị thế độc lập để đảm bảo tính công bằng. Cần lưu ý về ý nghĩa vị thế độc lập của từ này. Theo đó, có thể UBCKNN vẫn thuộc Bộ tài chính như Thái Lan chẳng hạn, nhưng phải bảo đảm nguyên tắc không được vừa đá bóng vừa thổi còi.

Còn ở VN, Bộ tài chính chính là "mẹ" của Tổng công ty đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước, một dạng siêu tổng công ty trực thuộc Bộ tài chính. Trong điều lệ tổ chức và hoạt động, chính phủ lại cho phép Tổng công ty được quyền huy động vốn trên thị trường chứng khoán. Lẽ nào Bộ tài chính vừa là cấp trên của UBCKNN, lại vừa là chủ quản của Tổng công ty, mà tổng công ty này lại có chức năng đầu tư ngược trở lại thị trường chứng khoán? Tổng công ty của Bộ tài chính chắc chắn sẽ có nhiều thông tin hơn và do đó sẽ chiến thắng thị trường trong các cuộc chơi nếu như họ muốn thế.

Điều nguy hiểm là tính không rõ ràng và dễ bị lợi dụng trong cơ chế mẹ con lẫn lộn này. Trong khi Chính phủ luôn tìm cách bảo đảm cho một sân chơi công bằng trên thị trường chứng khoán, thì Tổng công ty đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước đương nhiên phải có trách nhiệm thực hiện chủ trương này. Những phát biểu liên tục gần đây của các quan chức siêu tập đoàn này cho

thấy có vẻ là như thế, rằng họ sẽ bảo đảm cho thị trường phát triển lành mạnh, họ không bao giờ tham gia theo kiểu đầu cơ. Rằng, họ chỉ can thiệp khi cần thiết? Không rõ ràng nhất chính là chỗ này, chỗ "khi cần thiết" có lợi cho thị trường hay cho lợi ích cục bộ thì hầu như không ai có thể phán xét chính xác. Các nhà đầu tư trong nước vì vậy đã liên tục đưa ra những cảnh báo về tình trạng có thể xuất hiện trường hợp cá lớn nuốt cá bé từ nguy cơ siêu tập đoàn của chính phủ.

Điều này có khả năng đã phạm vào một nguyên tắc rất cơ bản của WTO. Theo đó, một quốc gia phải bảo đảm khả năng tiếp cận thị trường công bằng cho các chủ thể tham gia thị trường, công bằng ở đây phải hiểu là tất cả đều phải có khả năng tiếp cận thông tin như nhau, kể cả các doanh nghiệp trong lẫn ngoài nước.

Tuy chưa xảy ra nhưng VN hiện đã tính tới khả năng trả đũa của các công ty nước ngoài sau này nếu như họ bị thua lỗ do đầu tư vào thị trường chứng khoán VN hay chưa? Yếu huyệt lớn nhất và cũng không giống ai của chúng ta so với các nước là Bộ tài chính có một đứa con khổng lồ (số vốn ban đầu có thể dự kiến lên đến 33.000 tỷ đồng, gần 2 tỷ đô la) tham gia thị trường chứng khoán.

Bộ tài chính lại còn thiếu cân nhắc khi đại diện quốc gia vay nợ 750 triệu đô la hộ cho Vinashin và vào tháng 9 tới đây sẽ phát hành thêm 1 tỷ đô la trái phiếu quốc tế thêm cho 3 DNNN. Điều này nguy hiểm ở chỗ, nếu chính phủ cứ trực tiếp hoặc gián tiếp (thông qua việc các DNNN sử dụng uy tín của chính phủ) vay nợ thay cho DNNN, chắc chắn khó có thể thỏa mãn tiêu chí của một nền kinh tế thị trường trong vòng 12 năm như cam kết vào WTO. Bởi lẽ, tiêu chí căn bản nhất để xem xét một quốc gia có phải là nền kinh tế thị trường hay không là phải không có sự can thiệp của nhà nước vào nền kinh tế.

Bộ tài chính còn là cấp chủ quản của Ngân hàng phát triển VN. Đây là ngân hàng 100% vốn từ chính phủ. Khả năng bị các nước trả đũa do vi phạm luật

WTO hoàn toàn có khả năng xảy ra nếu như Ngân hàng phát triển VN thực hiện các nghiệp vụ cho vay ưu đãi, hoặc bảo lãnh tín dụng cho các doanh nghiệp trong nước. Điều này cũng dễ hiểu, đó là do nguồn vốn để thực hiện các nghiệp vụ này hoàn toàn có nguồn gốc từ ngân sách. Và như thế, nếu không khéo trong các nghiệp vụ này thì chúng ta rất dễ vi phạm vào nguyên tắc nhà nước không được thực hiện trợ cấp (trực tiếp) cho khu vực doanh nghiệp trong WTO.

Như vậy, cộng thêm lĩnh vực ngân hàng, toàn bộ nền kinh tế, tài chính và tiền tệ quốc gia đều tập trung về một siêu quyền lực Bộ tài chính khu vực: từ vay trả nợ nước ngoài, đến thuế, kho bạc, hải quan, quản lý giá, thị trường chứng khoán, giám sát thị trường chứng khoán, ngân hàng và kinh doanh vốn.

Mỗi quốc gia đều có những mô hình quản lý riêng đối với bộ máy quản lý của chính phủ, nhưng kiểu tập trung quyền lực quá mức về một siêu bộ thì còn có quá nhiều câu hỏi đặt ra chưa có lời giải đáp. Tham nhũng tràn lan hiện nay cũng bắt nguồn từ tập trung quyền lực quá mức mà thôi.

Không chỉ thuần kinh tế mà còn là chính trị

Còn nhiều điều tiếp theo phải được xem xét để có thể kết thúc sớm quy chế 12 năm kinh tế phi thị trường, nhưng nên nhớ vấn đề này hơi tế nhị và khác với việc được thừa nhận là một nền kinh tế thị trường với đầy đủ nhất ý nghĩa của nó. Vì vậy ta cần cần đặc biệt lưu ý đến những “điểm nóng” kinh tế-chính trị có liên quan thay vì thuần túy tiếp cận từ khuôn khổ lý thuyết thế nào là kinh tế thị trường, bởi quy chế kinh tế phi thị trường nhiều khi được xem là một quyết định thuần chính trị hơn kinh tế.

Trước hết là vấn đề quyền sở hữu tài sản, nhất là sở hữu trí tuệ; các nhà đầu tư nước ngoài cho biết họ rất thiếu niềm tin nơi hệ thống tòa án VN trong xét xử các tranh chấp thương mại cũng

như quyền sở hữu và thường yêu cầu các tranh chấp xảy ra phải được đưa ra xét xử tại tòa án kinh tế Singapore.

Tuân thủ luật lệ tới mức nào cũng là yếu tố quan trọng để được xem xét là quốc gia có tự do kinh tế tới đâu, làm sao xóa đi tư tưởng từ phía các nhà đầu tư rằng sẽ có lợi hơn nếu vận động hậu trường để được nhân nhượng hơn là tuân thủ luật lệ. Nói cách khác, tham nhũng không thể là điều đương nhiên cần phải có để phát triển kinh tế, như những “câu chuyện” mà người ta đang truyền tụng khi nói về những điều kỳ diệu và nghịch lý ở VN.

Chậm chạp nhất trong các cải cách để VN thực sự hướng tới kinh tế thị trường là khu vực tài chính ngân hàng. Sự chi phối tuyệt đối của hệ thống ngân hàng thương mại quốc doanh – bất chấp những nỗ lực cải cách quyết liệt của chính phủ – sẽ là cản trở đáng kể để VN sớm thoát khỏi quy chế 12 năm kinh tế phi thị trường. Đó là chưa kể đến kế hoạch nâng cấp ào ạt hàng loạt các tập đoàn kinh tế quốc doanh, “tham vọng” mà những mặt tiêu cực của nó cần phải được nhận diện thấu đáo, ví dụ nó có liên quan vì đến mức độ ảnh hưởng của chính phủ đối với phân bổ nguồn lực quốc gia (tiêu chí để xem xét chống bán phá giá).

Đối với tính chuyển đổi của đồng tiền, một tiêu chí luôn được Mỹ và EU xem trọng để được công nhận là kinh tế thị trường thì sao? Đây cũng là vấn đề thời sự trong nước và quốc tế với các tình huống khá giống nhau giữa VN, Trung Quốc và Thái Lan gần đây. So sánh để thấy dường như VN đang đi “đúng bài” hơn với việc đã được IMF công nhận thực hiện hoàn toàn điều VIII về tự do hóa các giao dịch vãng lai (chuyển tiền, du học...); các chính sách nới lỏng tự do hóa dòng vốn thời gian gần đây cũng được các nhà đầu tư quốc tế đánh giá cao (so với Thái Lan vẫn sử dụng biện pháp hành chính mới đây để ngăn chặn dòng vốn chảy vào quốc gia này); chính sách tỷ giá hiện đang được thế giới theo dõi sát sao với việc Ngân hàng Nhà nước mới đây cho mở rộng

biên độ tỷ giá từ 0,25% lên 0,5%, một động thái được cho là nhằm hướng đến một cơ chế tỷ giá linh hoạt hơn nữa. Tất cả đều nằm trong kế hoạch về một đồng VN có khả năng chuyển đổi.

Thời hạn kết thúc sớm quy chế 12 năm kinh tế phi thị trường được xác định không phải chỉ thông qua các chứng cứ. Bằng chứng nhiều khi không quan trọng bằng đàm phán nên ngoài việc tỏ rõ quyết tâm hướng đến thể chế kinh tế thị trường thì ta cần quan tâm giải quyết những điểm nóng như chống tham nhũng và cải cách hành chính. Không thể nói là kinh tế thị trường khi mà tham nhũng ngày càng hoành hành (xếp hạng của “Chỉ số tự do kinh tế” cho là càng có tự do kinh tế thì càng ít tham nhũng), vì vậy vấn đề thuộc về “hệ thống” chính là điều mà VN cần lưu tâm. Ta không ảo tưởng nhưng có thể chính bằng sự chân thành, hành động thực tế, quyết tâm và cả ngoại giao, triển vọng kết thúc sớm tình cảnh 12 năm kinh tế phi thị trường trước người láng giềng phương Bắc là hoàn toàn nằm trong tầm tay.

Lời kết

Khái niệm kinh tế thị trường – được vận dụng trong các vụ kiện bán phá giá – là vô cùng tùy tiện, mơ hồ và phi lý; ví dụ như ta mãi không bao giờ nhận được định nghĩa rõ ràng từ phía Mỹ và EU thế nào là “mức độ” ảnh hưởng của chính phủ đối với phân bổ nguồn lực quốc gia. Giá phải trả của các phán xét mập mờ như thế là không thể lường hết được và như vậy là quá đắt. Điều này có nghĩa là bất cứ kế hoạch phát triển nào của chúng ta cũng đều có thể được tự động quy cho là có sự can thiệp của nhà nước.

Vì vậy, việc bằng mọi giá để kết thúc sớm nhất có thể thời hạn 12 năm kinh tế phi thị trường không chỉ giúp VN tránh được cái giá phải trả quá đắt mà xa hơn nữa là nhằm vẽ lại hình ảnh của một đất nước VN thân thiện trước cộng đồng thế giới; lợi ích sau này mới là động lực giúp đất nước thật sự bước vào kỷ nguyên phát triển mới ■